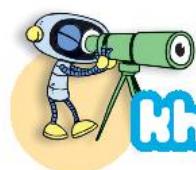


Chủ đề
3

PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 10

Bài 10

PHÉP CỘNG TRONG PHẠM VI 10



Nhám phá

Gộp lại thì bằng mấy?

a)

Gộp 3 quả bóng và 2 quả bóng
được mấy quả bóng?



$$3 + 2 = 5$$

Ba cộng hai bằng năm. Dấu cộng: +

b)

$$1 + 3 = 4$$

Một cộng ba bằng bốn.



hoạt động

1 Số ?

a)



$$1 + 1 = ?$$

b)



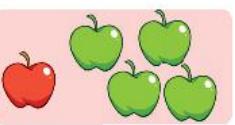
$$2 + 1 = ?$$

c)



$$3 + 1 = ?$$

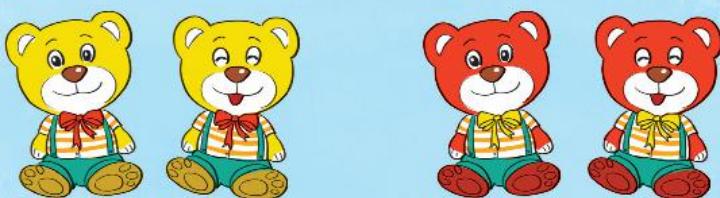
d)



$$1 + 4 = ?$$

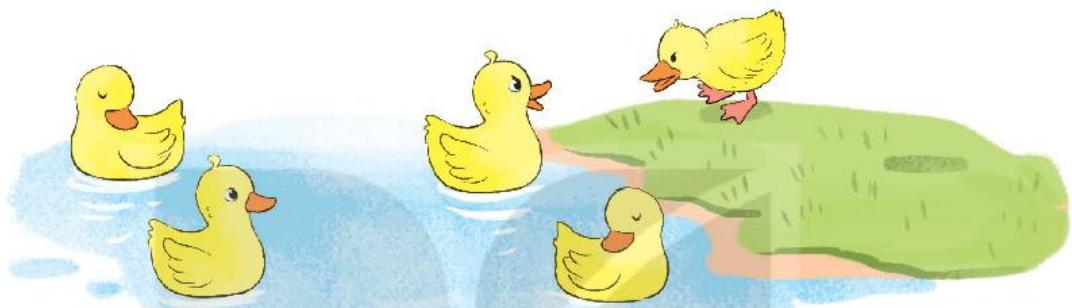
2 Số ?

a)



$$2 + ? = ?$$

b)



$$4 + ? = ?$$

3 Số ?

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

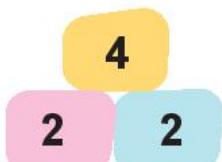
a)



$$2 + 3 = 5$$

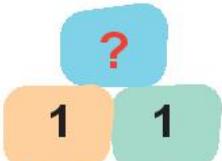


$$1 + 2 = ?$$

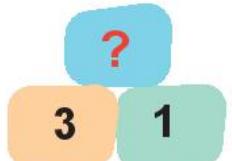


$$2 + 2 = ?$$

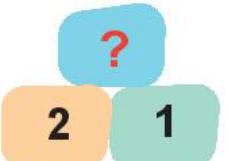
b)



$$1 + 1 = ?$$



$$3 + 1 = ?$$

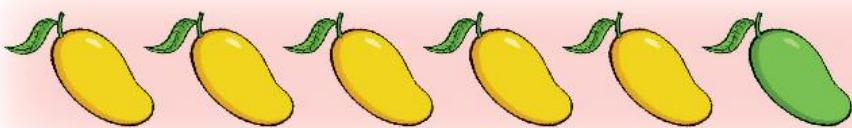


$$2 + 1 = ?$$

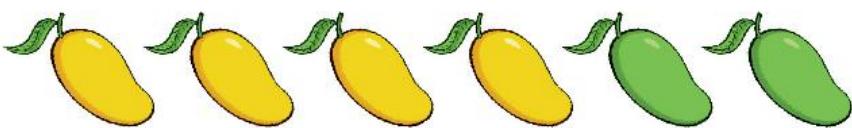


luyện tập

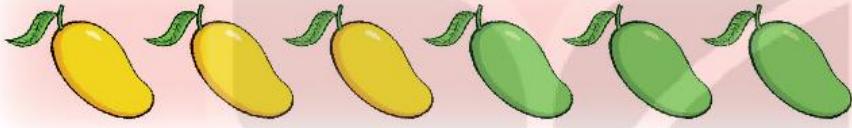
1 Số ?



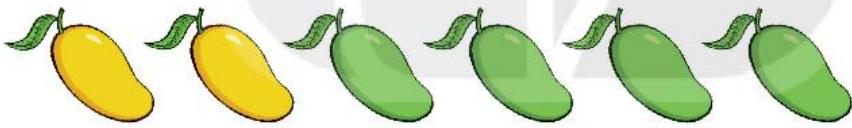
$5 + 1 = ?$



$4 + 2 = ?$



$3 + 3 = ?$



$2 + 4 = ?$



$1 + 5 = ?$

2 Tính nhẩm.

$1 + 1$

$1 + 2$

$1 + 5$

$2 + 1$

$1 + 3$

$2 + 3$

$3 + 1$

$1 + 4$

$4 + 2$

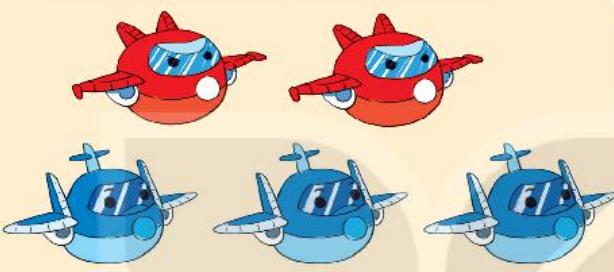
3 Số ?

a)



$$3 + \boxed{?} = \boxed{?}$$

b)



$$2 + \boxed{?} = \boxed{?}$$

c)



$$\boxed{?} + 4 = \boxed{?}$$

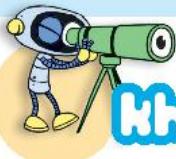
4 Số ?

$$1 + \boxed{?} = 2$$

$$3 + \boxed{?} = 5$$

$$2 + \boxed{?} = 4$$

$$5 + \boxed{?} = 6$$

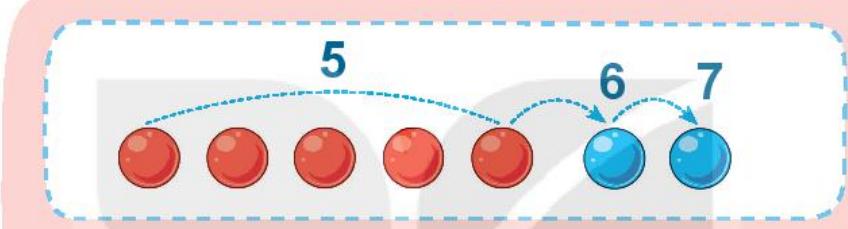


Nhám phá

Thêm vào thì bằng mấy?



5 bông hoa,
thêm 2 bông hoa
được mấy bông hoa?



$$5 + 2 = 7$$

Đếm thêm: 5, 6, 7



hoạt động

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

1 Số ?

a)



b)



$$6 + 1 = \boxed{?}$$

$$4 + 3 = \boxed{?}$$

2 Số ?

a)



$$4 + \boxed{?} = \boxed{?}$$

b)



$$3 + \boxed{?} = \boxed{?}$$

3 Số ?

XUẤT
PHÁT
➡



$$6 + 1 = \boxed{?}$$

$$6 + 2 = \boxed{?}$$

$$6 \times 3 = \boxed{?}$$

$$\boxed{?} = 3 + 7$$

$$7 + 2 = \boxed{?}$$

$$7 + 1 = \boxed{?}$$

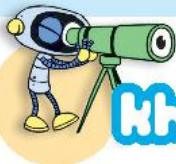
$$6 + 4 = \boxed{?}$$

$$8 + 1 = \boxed{?}$$

$$8 + 2 = \boxed{?}$$

$$9 + 1 = \boxed{?}$$

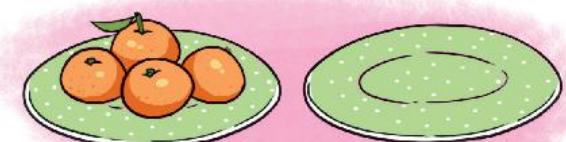
ĐÍCH



Nhám phá

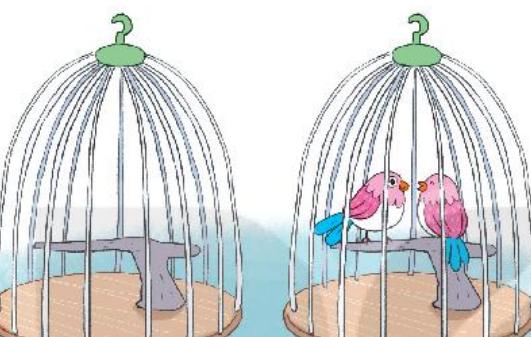
Số 0 trong phép cộng

a)



$$4 + 0 = 4$$

b)



$$0 + 2 = 2$$



hoạt động

RÈT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

1 Tính nhẩm.

$$0 + 4$$

$$2 + 3$$

$$3 + 3$$

$$3 + 1$$

$$0 + 5$$

$$4 + 2$$

$$2 + 2$$

$$1 + 4$$

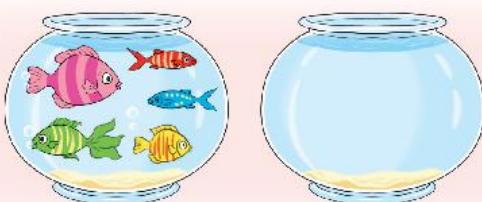
$$6 + 0$$

2 Số ?

+	6	5	4	3	2	1	0
1	2	3	4	5	6	7	
7	?	?	7	?	?	?	7

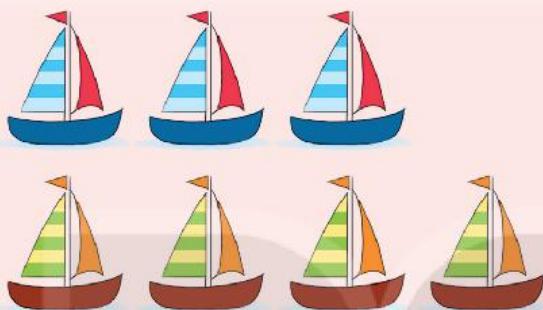
3 Số ?

a)



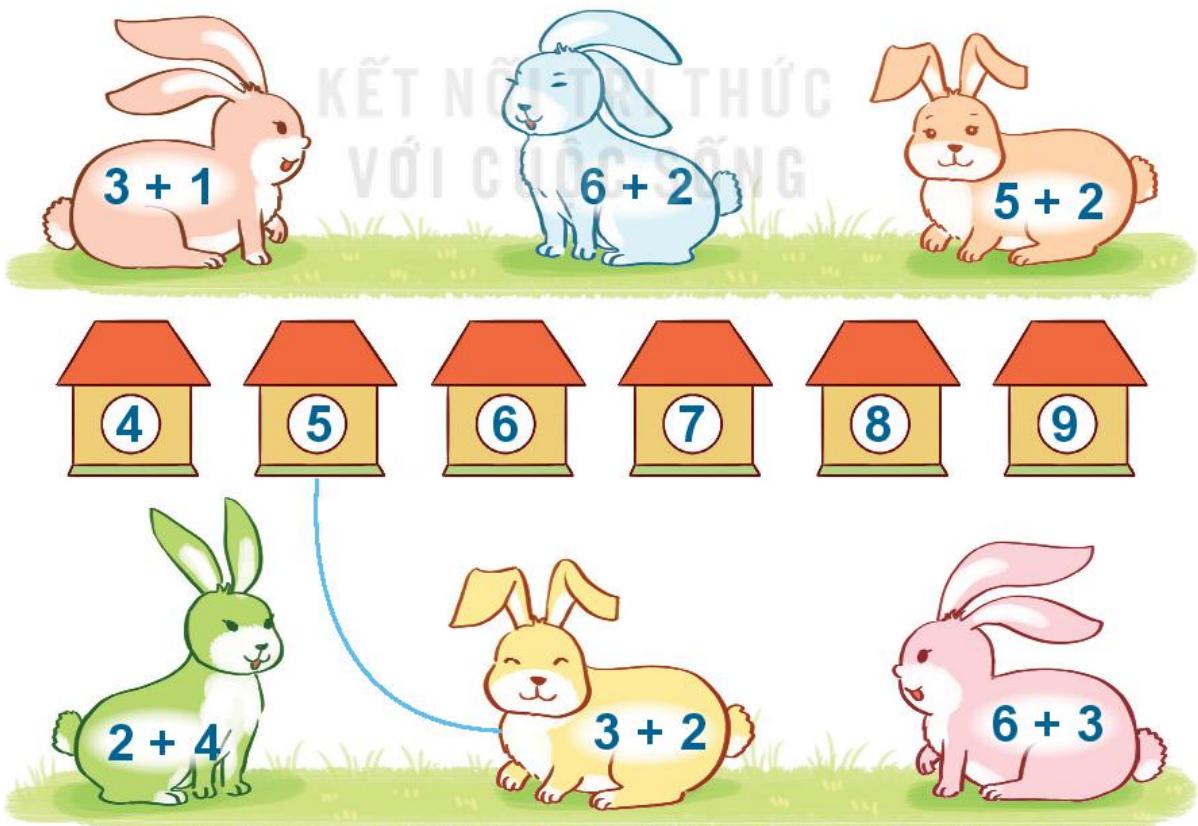
$$? + ? = ?$$

b)



$$? + ? = ?$$

4 Tìm chuồng cho thỏ.

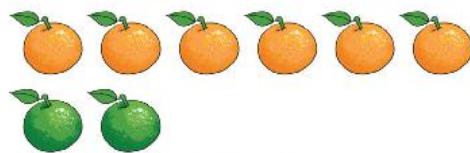




luyện tập

1 Số ?

a)



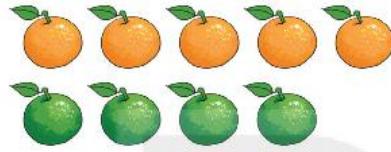
$$6 + 2 = \boxed{?} \quad | \quad 2 + 6 = \boxed{?}$$

6

2

?

b)



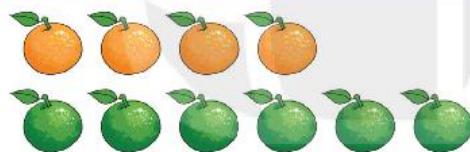
$$5 + 4 = \boxed{?} \quad | \quad 4 + 5 = \boxed{?}$$

5

4

?

c)



$$4 + 6 = \boxed{?} \quad | \quad 6 + 4 = \boxed{?}$$

4

6

?

2 Tính nhẩm.

$$7 + 1$$

$$6 + 2$$

$$5 + 3$$

$$4 + 4$$

$$1 + 7$$

$$2 + 6$$

$$3 + 5$$

$$8 + 0$$

3 Số ?

+	9	8	7	6	5
	0	1	2	3	4
	9	?	?	?	?

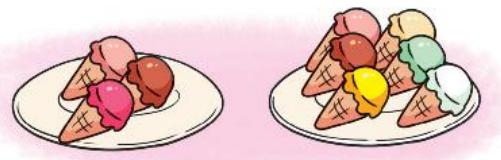
4 Số ?

a)

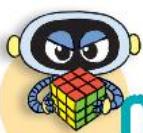


$$? + ? = ?$$

b)



$$? + ? = ?$$



Trò Chơi

Cặp tấm thẻ anh em

Cách chơi:

- Chơi theo nhóm.
- Úp các tấm thẻ có các phép cộng dưới đây thành một nhóm theo thứ tự bất kì.

$$1 + 0$$

$$4 + 3$$

$$2 + 1$$

$$2 + 4$$

$$7 + 3$$

$$6 + 2$$

$$1 + 1$$

$$2 + 2$$

$$5 + 4$$

$$3 + 2$$

- Úp các tấm thẻ có các số dưới đây thành một nhóm theo thứ tự bất kì.

$$8$$

$$2$$

$$6$$

$$10$$

$$5$$

$$3$$

$$7$$

$$1$$

$$4$$

$$9$$

- Khi đến lượt, người chơi lấy ở mỗi nhóm 1 tấm thẻ. Nếu là cặp tấm thẻ anh em (cặp tấm thẻ có ghi phép tính và kết quả của phép tính đó, ví dụ $1 + 0$ và 1) thì người chơi được giữ lấy, nếu không thì xếp trả lại.
- Trò chơi kết thúc khi có người lấy được 2 cặp tấm thẻ anh em.



luyện tập

1 Số ?

	9	8	7	6	5
+	1	2	3	4	5
	10	?	?	?	?

2 a) Tính nhẩm.

$$2 + 7$$

$$1 + 8$$

$$2 + 8$$

$$3 + 7$$

$$3 + 5$$

$$1 + 7$$

b) Số ?

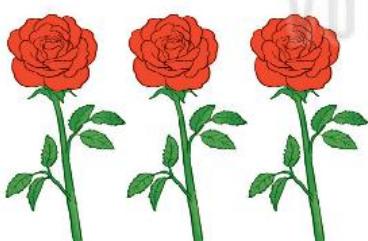
$$4 + \boxed{?} = 7$$

$$\boxed{?} + 3 = 8$$

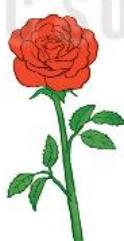
$$\boxed{?} + 4 = 10$$

$$3 + \boxed{?} = 3$$

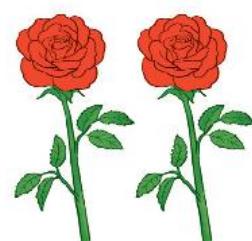
3



và



và



$$3 + 1 + 2 = 6$$

Nhẩm: $3 + 1 = 4$

$$4 + 2 = 6$$

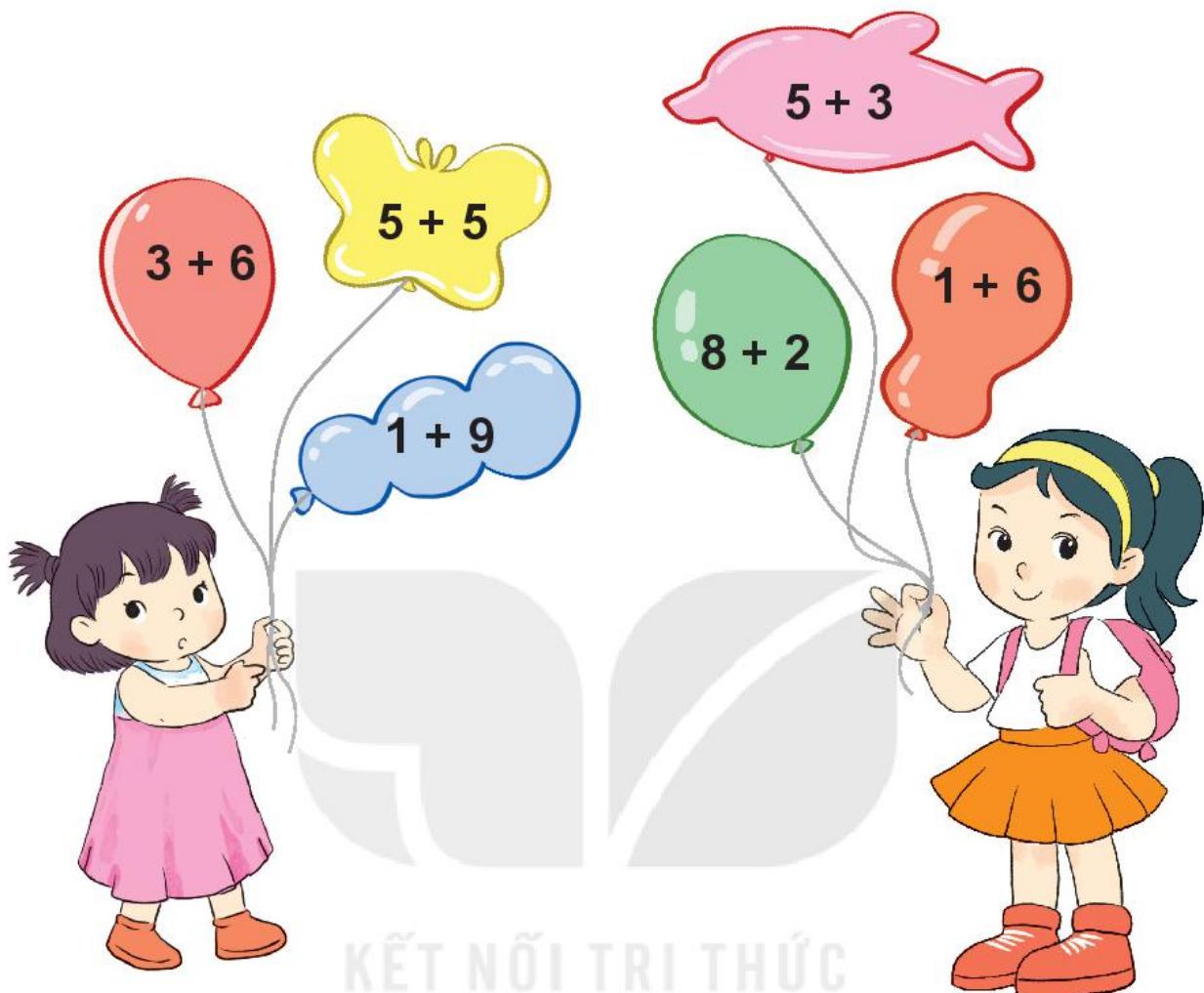
Tính:

$$1 + 2 + 2$$

$$2 + 3 + 5$$

$$5 + 4 + 0$$

4 Tìm những quả bóng ghi phép tính có kết quả bằng 10.



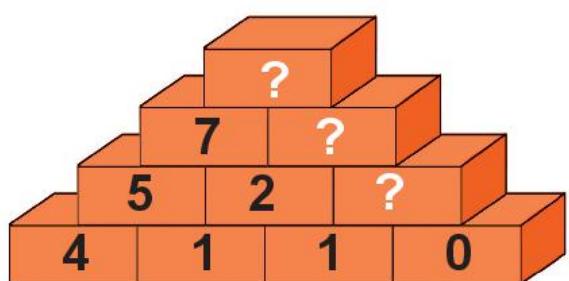
KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

5 Số ?

$$4 + 1 = 5$$

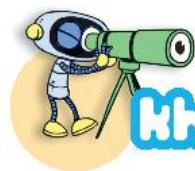
$$1 + 1 = 2$$

...



Bài 11

PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 10



Khám phá

Bớt đi còn lại mấy?

a)

Bớt 1 quả,
còn lại mấy quả?

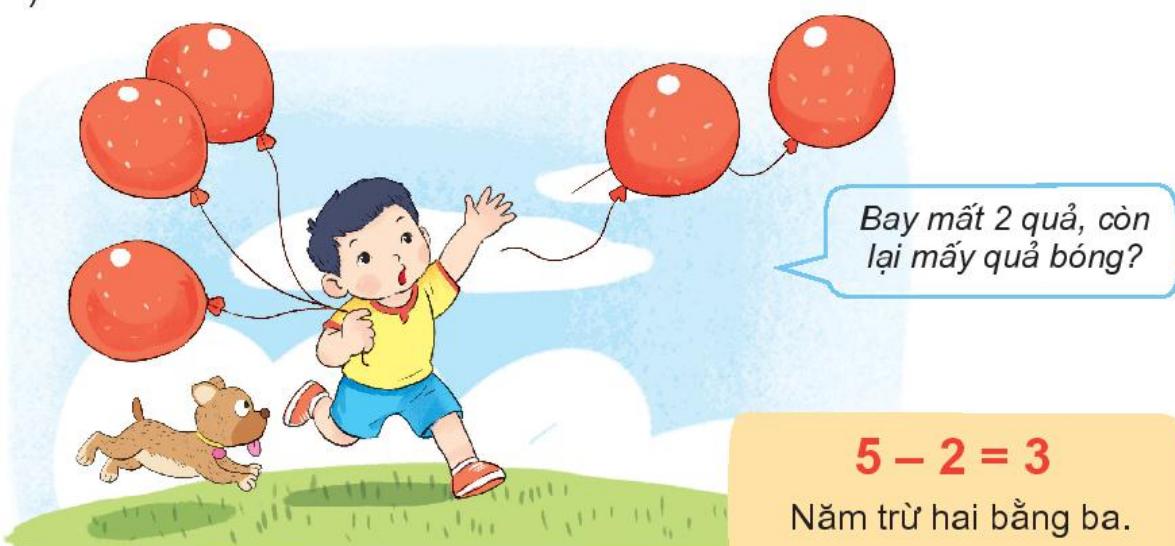


$$6 - 1 = 5$$

Sáu trừ một bằng năm.

Dấu trừ: -

b)





hoạt động

1 Số ?

a) Còn lại mấy quả bưởi trên cây?

$$8 - ? = ?$$



b) Còn lại mấy quả trứng chưa nở?

$$10 - ? = ?$$



2 Số ?

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI ĐỜI SỐNG



$$7 - 2 = ?$$



$$7 - 5 = ?$$



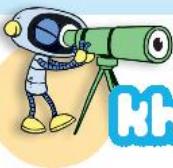
$$8 - 5 = ?$$



$$6 - 4 = ?$$



$$9 - 4 = ?$$



Khám phá

Tách ra còn lại mấy?

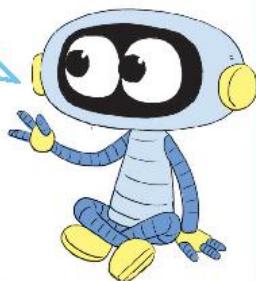
a)



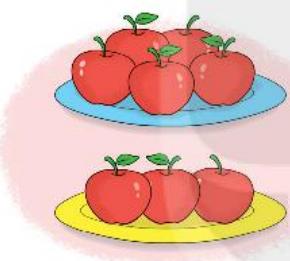
Hoa màu vàng có 3 bông.
Hoa màu đỏ có mấy bông?

$$\begin{array}{ccc} 9 & \xrightarrow{\text{---}} & 3 \\ & & ? \end{array}$$

$$9 - 3 = 6$$



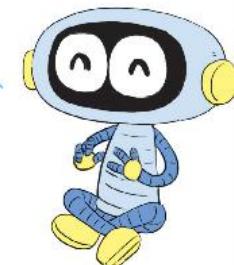
b)



Đĩa màu vàng có 3 quả.
Đĩa màu xanh có mấy quả?

$$\begin{array}{ccc} 8 & \xrightarrow{\text{---}} & ? \\ & & 3 \end{array}$$

$$8 - 3 = 5$$



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG



hoạt động

1 Số ?

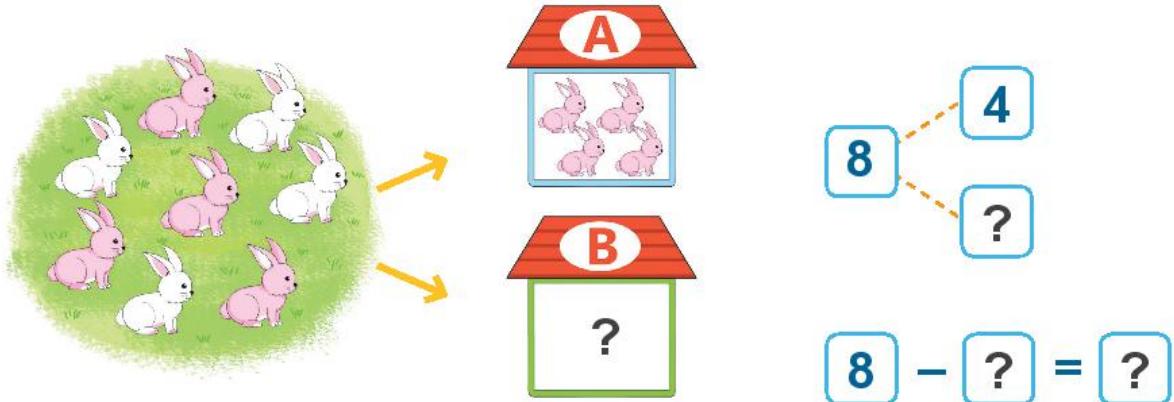
Có 6 gấu bông và sóc bông, trong đó có 2 gấu bông. Hỏi có mấy sóc bông?

$$\begin{array}{ccc} 6 & \xrightarrow{\text{---}} & 2 \\ & & ? \end{array}$$

$$\boxed{6 - ? = ?}$$



2 Số ?



3 Số ?

a)

6	5	$6 - 5 = ?$
6	1	$6 - 1 = ?$

b)

7	1	$7 - 1 = ?$
7	6	$7 - 6 = ?$

c)

9	2	$9 - 2 = ?$
9	7	$9 - 7 = ?$

d)

10	2	$10 - 2 = ?$
10	8	$10 - 8 = ?$

4 Số ?





luyện tập

1 Số ?

						$6 - 1 = 5$
						$6 - 2 = ?$
						$6 - 3 = ?$
						$6 - 4 = ?$
						$6 - 5 = ?$

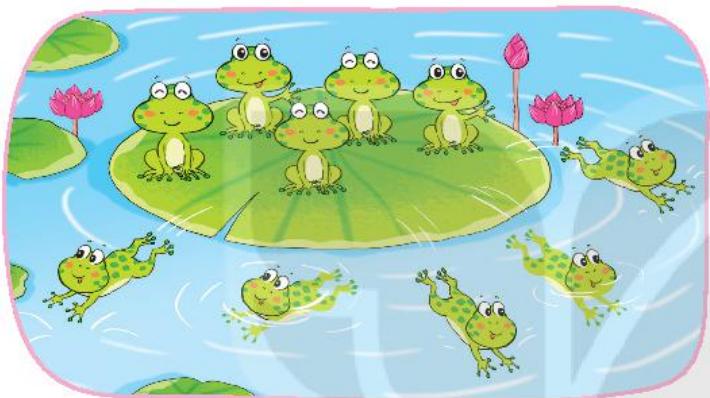
2 Tìm những chú thỏ ghi phép tính có kết quả bằng 4.



3 Số ?

	9	9	9	9	9	9	9	9
-	1	2	3	4	5	6	7	8
	8	7	?	?	?	?	?	?

4 Tìm phép tính thích hợp với mỗi hình.



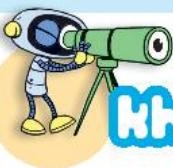
$$10 - 2 = 8$$



$$10 - 5 = 5$$



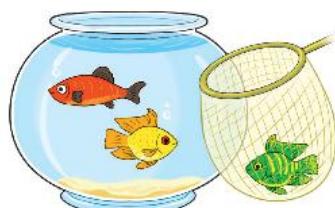
$$10 - 3 = 7$$



Khám phá

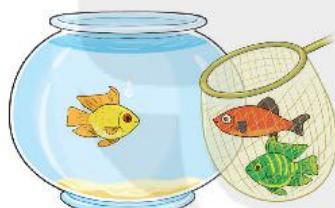
Số 0 trong phép trừ

a) Vớt 1 con cá, còn lại mấy con cá?



$$3 - 1 = 2$$

b) Vớt 2 con cá, còn lại mấy con cá?



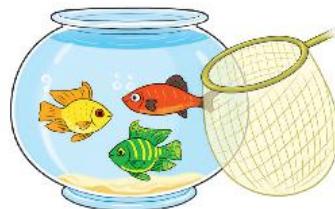
$$3 - 2 = 1$$

c) Vớt 3 con cá, còn lại mấy con cá?



$$3 - 3 = 0$$

d) Không vớt con cá nào, còn lại mấy con cá?



$$3 - 0 = 3$$



hoạt động

1 Tính nhẩm.

$5 - 0$

$4 - 0$

$3 - 0$

$2 - 0$

$6 - 6$

$7 - 7$

$4 - 4$

$9 - 9$

$5 + 0$

$0 + 4$

$3 + 0$

$0 + 2$

2 Hai phép tính nào có cùng kết quả?

$7 - 4$

$5 - 5$

$7 - 0$

$4 - 0$

$3 - 3$

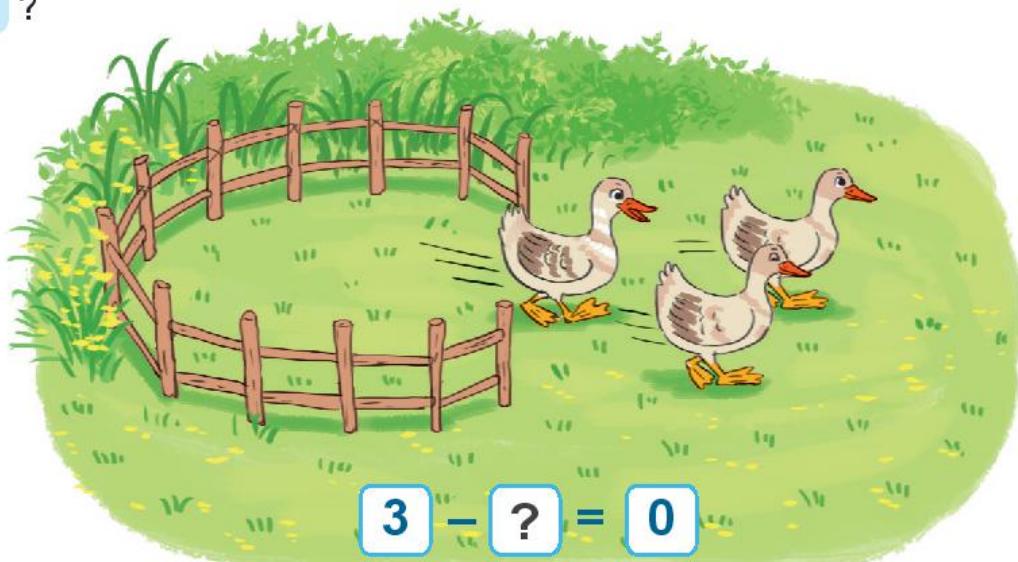
$3 - 0$

$6 - 2$

$9 - 2$

KẾT NỐI TRÍ THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

3 Số ?





luyện tập

1 a) Tính nhẩm.

$$2 - 1$$

$$3 - 2$$

$$4 - 3$$

$$4 - 4$$

$$4 - 1$$

$$3 - 1$$

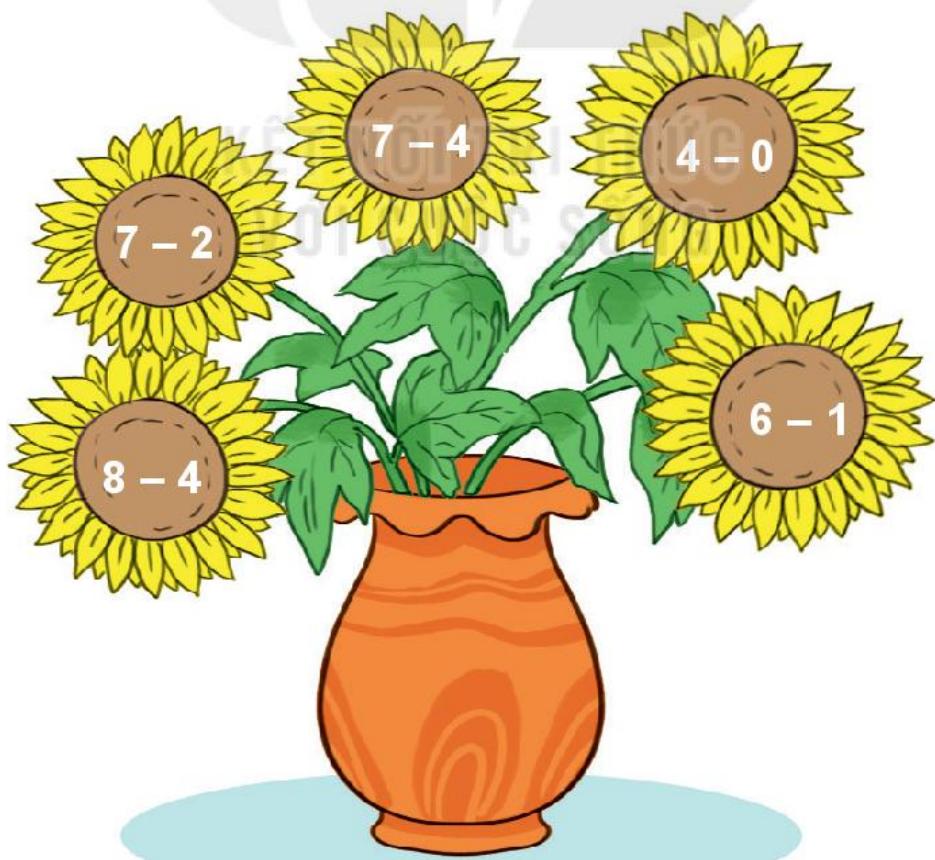
$$5 - 1$$

$$2 - 0$$

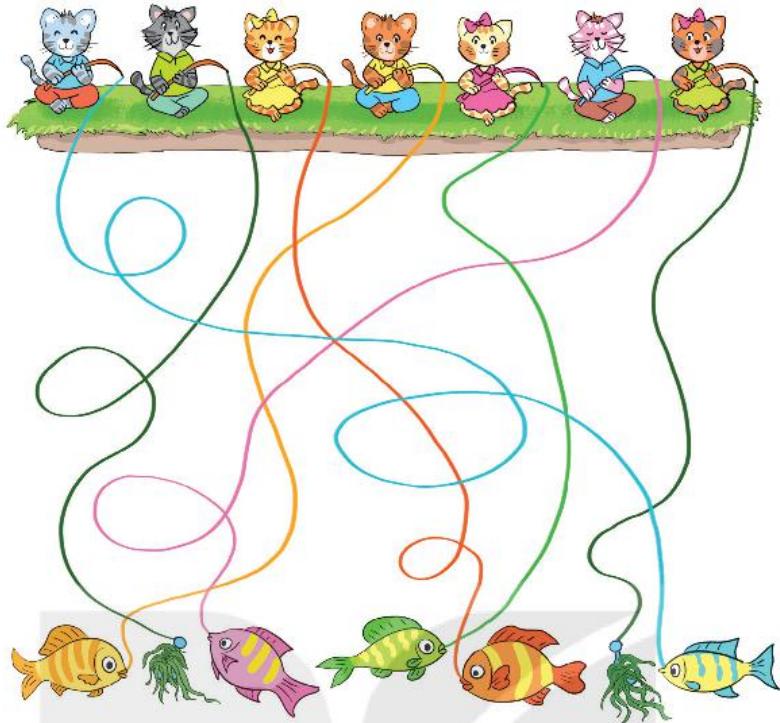
b) Số ?

-	7	7	7	7	7	7	7	7
1	2	3	4	5	6	7	0	
6	?	4	?	?	?	0	?	

2 Những bông hoa nào ghi phép tính có kết quả lớn hơn 3?



3 a) Có mấy con cá đang cắn câu?



b) Số ?

$$7 - 2 = ?$$

$$7 - ? = 2$$

4 Số ?

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG



$$? - ? = 3$$

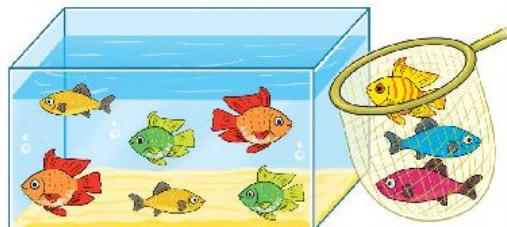


luyện tập

1 Số ?

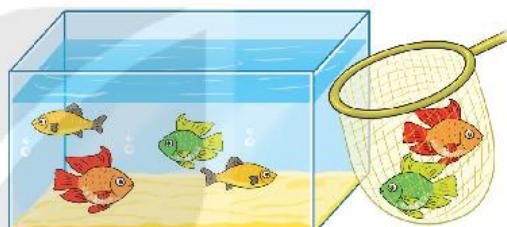
Vớt ra 3 con, còn lại mấy con cá?

$$9 - 3 = \boxed{?}$$



Vớt ra tiếp 2 con, còn lại mấy con cá?

$$6 - 2 = \boxed{?}$$



$$9 - 3 - 2 = 4$$

$$9 - 3 = 6$$

Nhẩm:

$$6 - 2 = 4$$

2 Tính:

a) $8 - 2 - 3$

b) $7 - 4 - 1$

c) $10 - 5 - 2$

d) $3 + 6 - 4$



Trò chơi

Câu cá

- Xúc xắc A: Sáu mặt ghi các số 0, 1, 2, 3, 4, 5.
- Xúc xắc B: Sáu mặt ghi các số 5, 6, 7, 8, 9, 10.

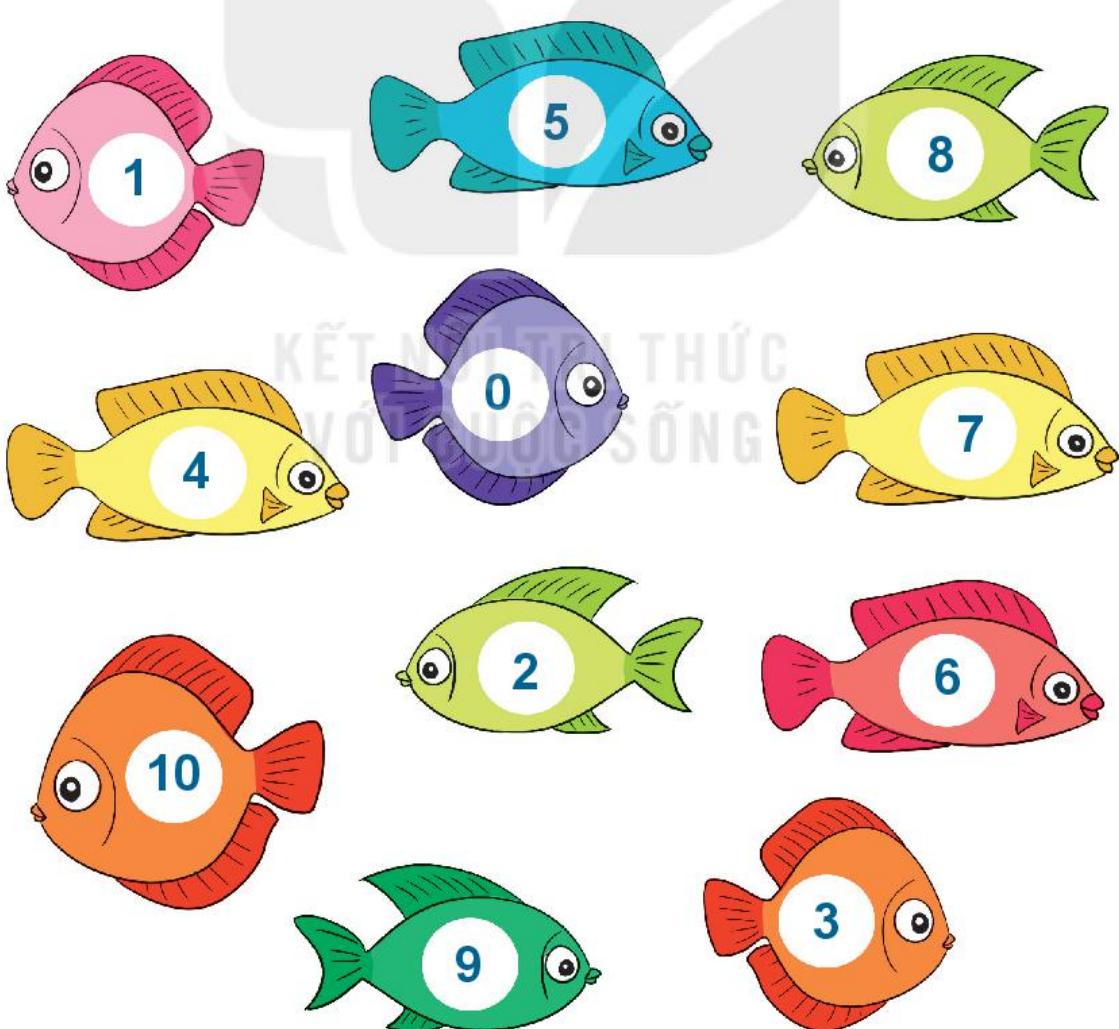
Cách chơi:

- Chơi theo nhóm.
- Khi đến lượt, người chơi gieo 2 con xúc xắc.
- Lấy số ở mặt trên xúc xắc B trừ đi số ở mặt trên xúc xắc A.
- Bắt con cá ghi số bằng với kết quả nhận được.
- Trò chơi kết thúc khi bắt được 5 con cá.



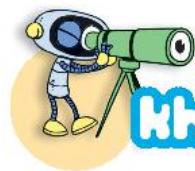
A

B



Bài 12

BẢNG CỘNG, BẢNG TRỪ TRONG PHẠM VI 10



Khám phá

Bảng cộng

		$1 + 6 = 7$
		$2 + 5 = 7$
		$3 + 4 = 7$
		$4 + 3 = 7$
		$5 + 2 = 7$
		$6 + 1 = 7$



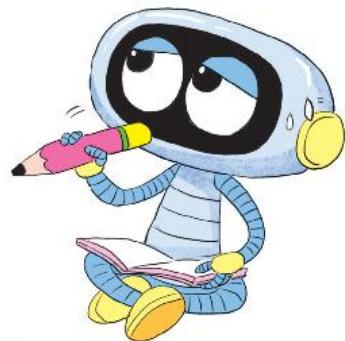
hoạt động

1 Số ?

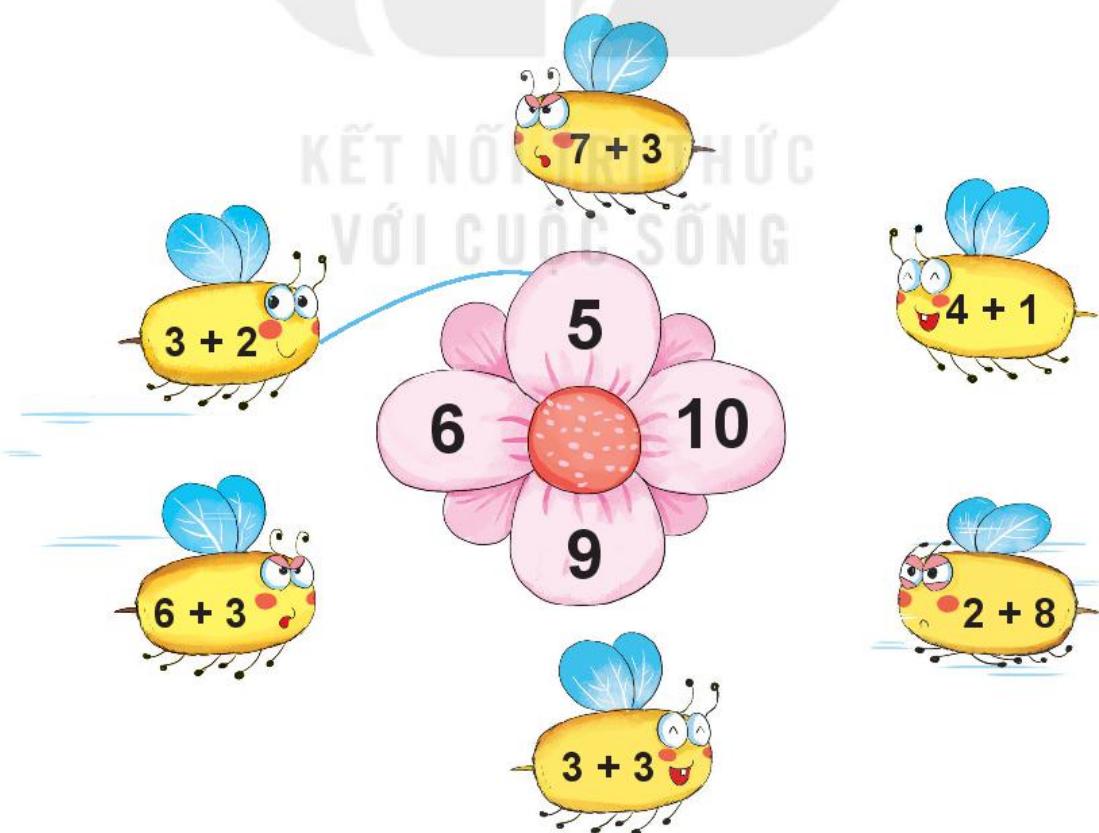
+	1	2	3	4	5	6	7	8	9
	9	8	7	6	5	4	3	2	1
	10	?	?	?	?	?	?	?	?

2 Em hoàn thành bảng cộng.

$1 + 1 = 2$	$2 + 1 = 3$	$3 + 1 = 4$	$4 + 1 = 5$	$5 + 1 = 6$	$6 + 1 = 7$	$7 + 1 = 8$	$8 + 1 = 9$	$9 + 1 = 10$
$1 + 2 = 3$	$2 + 2 = 4$	$3 + 2 = 5$	$4 + 2 = 6$	$5 + 2 = 7$	$6 + 2 = ?$	$7 + 2 = 9$	$8 + 2 = ?$	
$1 + 3 = 4$	$2 + 3 = 5$	$3 + 3 = 6$	$4 + 3 = 7$	$5 + 3 = 8$	$6 + 3 = ?$	$7 + 3 = 10$		
$1 + 4 = 5$	$2 + 4 = 6$	$3 + 4 = 7$	$4 + 4 = ?$	$5 + 4 = 9$	$6 + 4 = ?$			
$1 + 5 = 6$	$2 + 5 = 7$	$3 + 5 = 8$	$4 + 5 = ?$	$5 + 5 = 10$				
$1 + 6 = 7$	$2 + 6 = ?$	$3 + 6 = 9$	$4 + 6 = ?$					
$1 + 7 = 8$	$2 + 7 = ?$	$3 + 7 = 10$						
$1 + 8 = 9$	$2 + 8 = ?$							
$1 + 9 = 10$								



3 Tìm cánh hoa cho mỗi chú ong.





Nhám phá

Bảng trừ

$8 - 1 = 7$

$8 - 2 = 6$

$8 - 3 = 5$

$8 - 4 = 4$

$8 - 5 = 3$

$8 - 6 = 2$

$8 - 7 = 1$

VỚI CUỘC SỐNG



hoạt động

1 Số ?

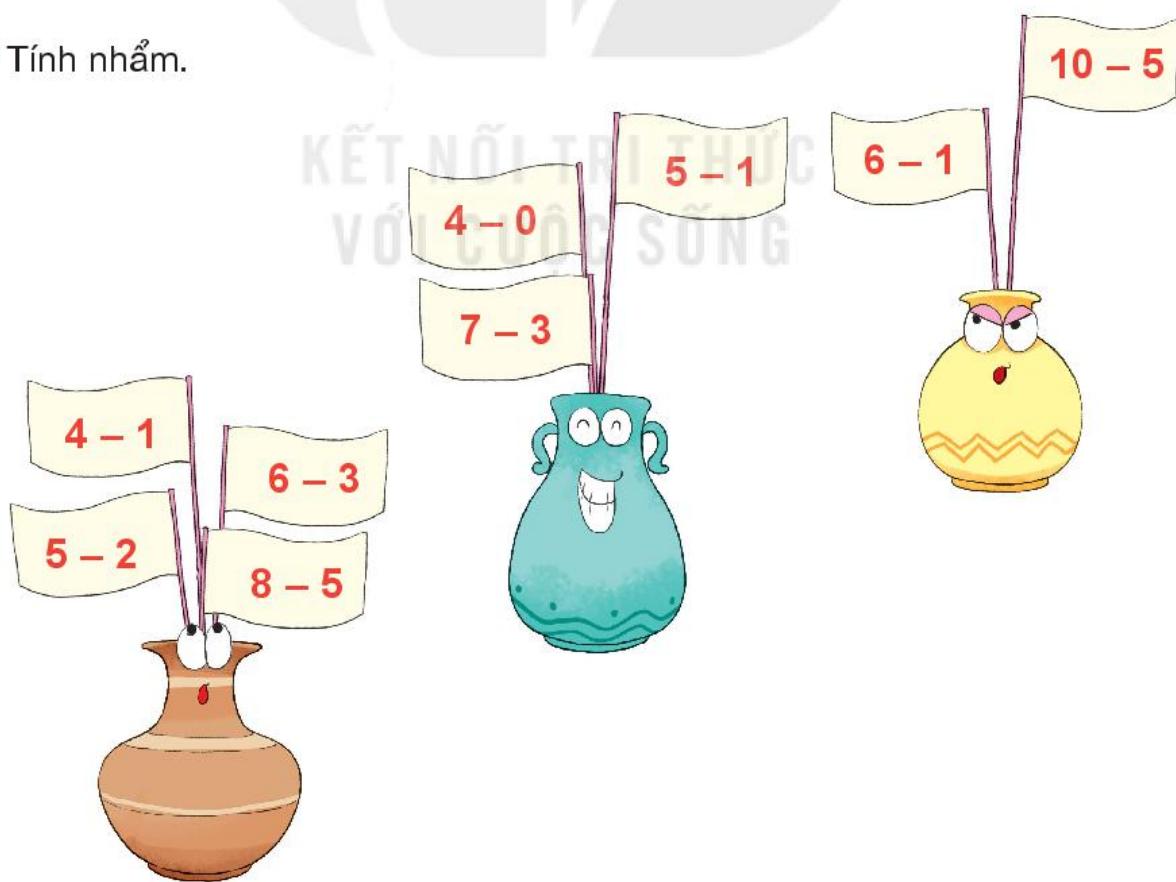
-	6	6	6	6	6	6
1	2	3	4	5	6	
5	?	?	?	?	?	?

2 Em hoàn thành bảng trừ.

$2 - 1 = 1$	$3 - 1 = 2$	$4 - 1 = 3$	$5 - 1 = 4$	$6 - 1 = 5$	$7 - 1 = 6$	$8 - 1 = 7$	$9 - 1 = 8$	$10 - 1 = 9$
$3 - 2 = \boxed{?}$	$4 - 2 = 2$	$5 - 2 = \boxed{?}$	$6 - 2 = 4$	$7 - 2 = 5$	$8 - 2 = 6$	$9 - 2 = 7$	$10 - 2 = 8$	
$4 - 3 = 1$	$5 - 3 = \boxed{?}$	$6 - 3 = 3$	$7 - 3 = 4$	$8 - 3 = 5$	$9 - 3 = 6$	$10 - 3 = 7$		
$5 - 4 = \boxed{?}$	$6 - 4 = 2$	$7 - 4 = \boxed{?}$	$8 - 4 = 4$	$9 - 4 = 5$	$10 - 4 = 6$			
$6 - 5 = 1$	$7 - 5 = \boxed{?}$	$8 - 5 = 3$	$9 - 5 = 4$	$10 - 5 = 5$				
$7 - 6 = \boxed{?}$	$8 - 6 = 2$	$9 - 6 = \boxed{?}$	$10 - 6 = 4$					
$8 - 7 = 1$	$9 - 7 = \boxed{?}$	$10 - 7 = 3$						
$9 - 8 = \boxed{?}$	$10 - 8 = 2$							
	$10 - 9 = 1$							



3 Tính nhẩm.

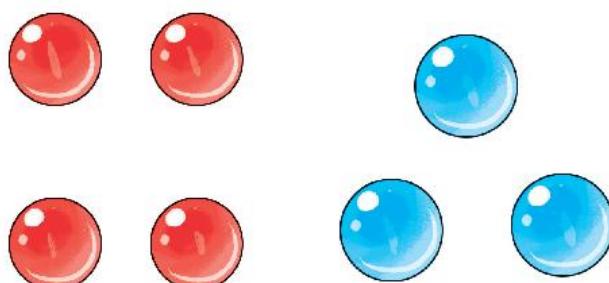




luyện tập

1 Số ?

a)



$4 + 3 = ?$

$3 + 4 = ?$

$7 - 3 = ?$

$7 - 4 = ?$

b)



$5 + ? = ?$

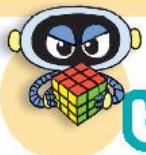
$3 + ? = ?$

$8 - ? = ?$

$8 - ? = ?$

2 Số ?



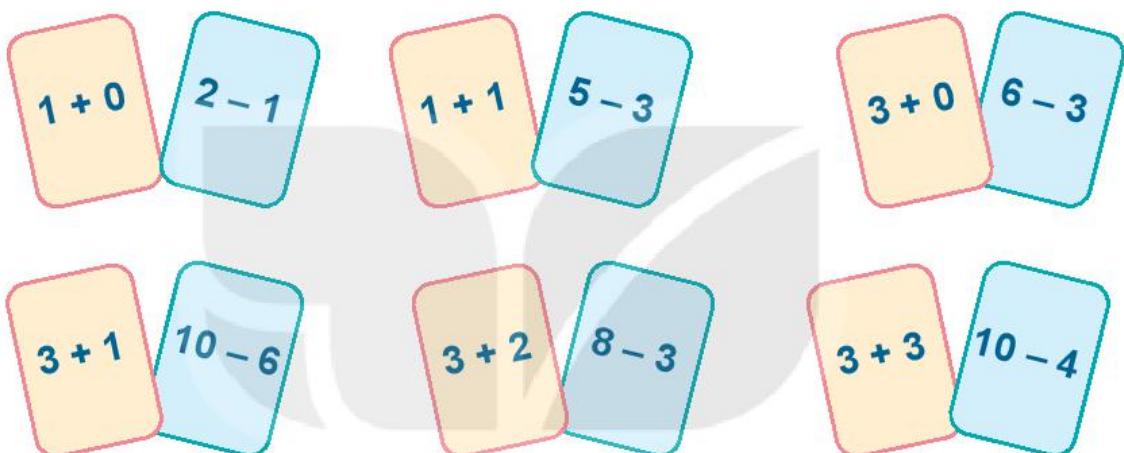


Trò chơi

Chọn tấm thẻ nào?

Cách chơi:

- Chơi theo nhóm.
- Đặt 12 tấm thẻ trên mặt bàn. Khi đến lượt, người chơi gieo xúc xắc, úp tấm thẻ ghi phép tính có kết quả bằng số chấm ở mặt trên xúc xắc.
- Trò chơi kết thúc khi úp được 6 tấm thẻ.



KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG



Bài 13

LUYỆN TẬP CHUNG



luyện tập

1 Số ?

a) $3 + 5 = 8$

$$8 - 3 = \boxed{?}$$

$$8 - 5 = \boxed{?}$$

$4 + 2 = 6$

$$6 - 4 = \boxed{?}$$

$$6 - 2 = \boxed{?}$$

$8 + 2 = 10$

$$10 - 2 = \boxed{?}$$

$$10 - 8 = \boxed{?}$$

b) $4 + 3 = 7$

$$3 + 4 = \boxed{?}$$

$$7 - 4 = \boxed{?}$$

$7 + 1 = 8$

$$1 + 7 = \boxed{?}$$

$$8 - 1 = \boxed{?}$$

$5 + 0 = 5$

$$5 - 0 = \boxed{?}$$

$$5 - 5 = \boxed{?}$$

2 Số ?

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

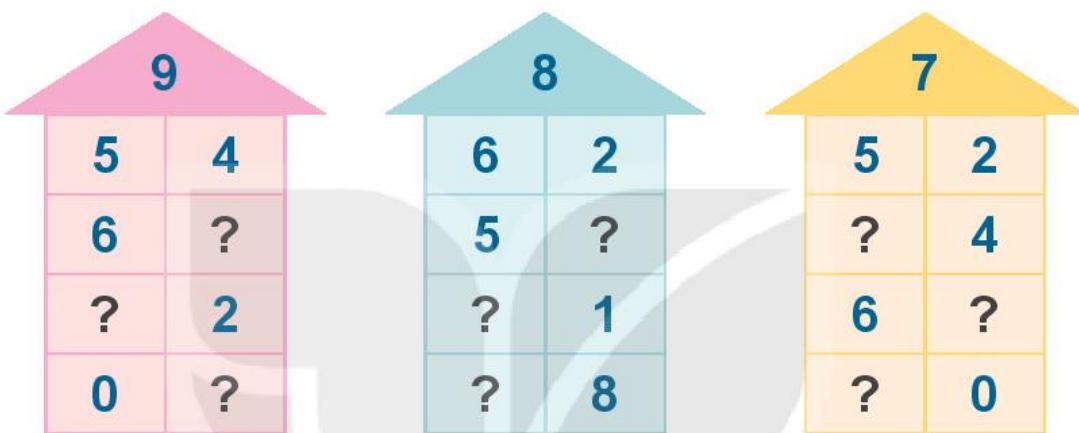
$1 + 9 = 10$	●○○○○○○○○○○	$10 - 1 = 9$
$2 + 8 = 10$	●●○○○○○○○○	$10 - 2 = 8$
$3 + 7 = 10$	●●●○○○○○○○○	$10 - 3 = 7$
$4 + 6 = 10$	●●●●○○○○○○○○	$10 - 4 = 6$
$5 + 5 = 10$	●●●●●○○○○○○○	$10 - 5 = 5$
$6 + 4 = \boxed{?}$	●●●●●●○○○○○○	$10 - 6 = \boxed{?}$
$7 + 3 = \boxed{?}$	●●●●●●●○○○○○○	$10 - 7 = \boxed{?}$
$8 + 2 = \boxed{?}$	●●●●●●●●○○○○○○	$10 - 8 = \boxed{?}$
$9 + 1 = \boxed{?}$	●●●●●●●●●○○○○○○	$10 - 9 = \boxed{?}$

3 Số ?

a)

	3	6	7	4	2	4	9
+	4	2	1	3	8	6	0
	7	?	?	?	10	?	?

b)



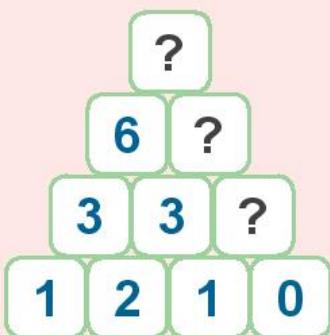
4 Số ?

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG

a)

$$5 \xrightarrow{+4} ? \xrightarrow{-6} ? \xrightarrow{+7} ?$$

b)





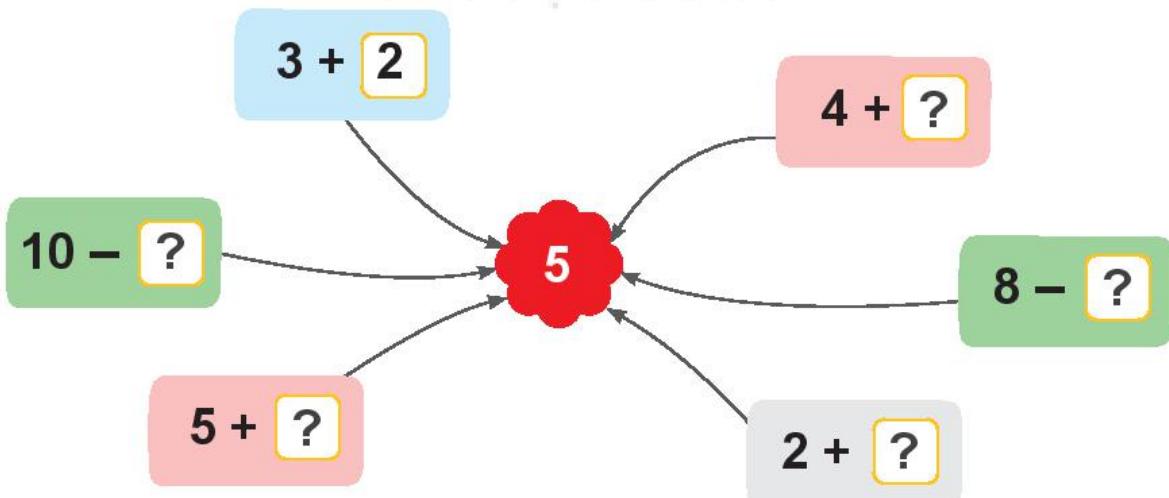
luyện tập

1 Những con ong nào chứa phép tính có kết quả bằng 4?

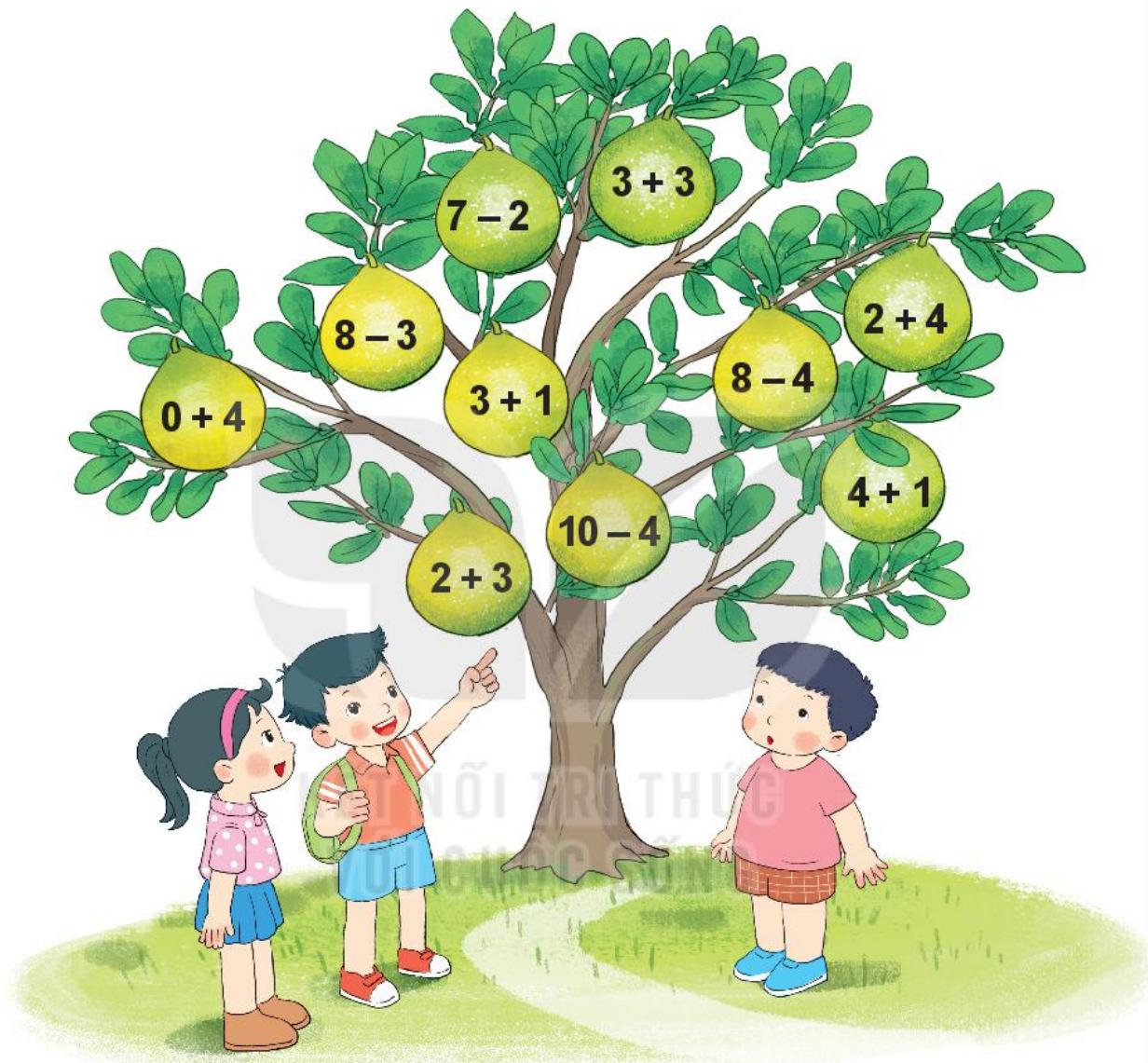


2 Số ?

KẾT NỐI TRI THỨC
VỚI CUỘC SỐNG



3

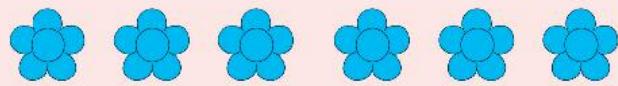


- Tìm kết quả phép tính ghi trên mỗi quả bưởi.
- Có mấy quả bưởi ghi phép tính có kết quả bằng 5?



luyện tập

1 Số ?



$$\boxed{?} + \boxed{?} = \boxed{?}$$

2 Số ?



$$\boxed{?} + \boxed{?} = \boxed{?}$$

3 >; <; = ?

a) 9 $\boxed{?}$ $4 + 1$

b) $3 + 4$ $\boxed{?}$ 7

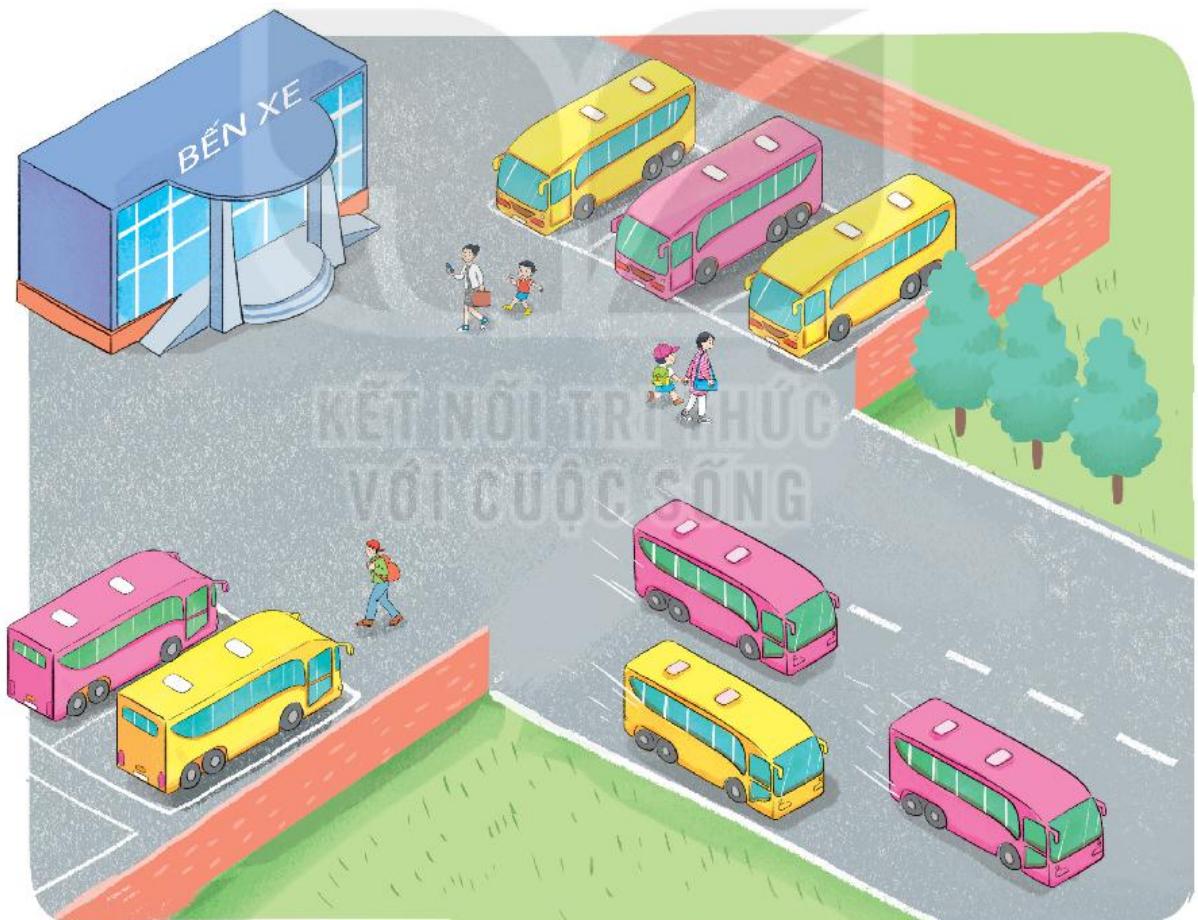
8 $\boxed{?}$ $10 - 2$

7 + 2 $\boxed{?}$ 8

7 $\boxed{?}$ $2 + 6$

$10 - 2$ $\boxed{?}$ 7

4 Số ?



8 $- \boxed{?} = \boxed{?}$